

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST
Ngày 03-3-2020
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Tuyên

Ông Phạm Thanh Giản

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Tiên - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 107/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXX-ST ngày 17 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thu H; nơi ĐKKHTT: Tổ dân phố Phấn Dững 2, phường Anh Dững, quận D, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Số 9, lô 114 Khu C1 Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn Đ; nơi cư trú: Tổ dân phố Phấn Dững 2, phường Anh Dững, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08-11-2019, bản tự khai và trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn là chị Đỗ Thị Thu H trình bày: Chị và anh Vũ Văn Đ xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận D, thành phố Hải Phòng. Sau khi cưới, chị và anh Đ sống chung với bố mẹ chồng tại phường A, quận D, thành phố Hải Phòng.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra xô xát, cãi vã. Do mâu thuẫn căng thẳng nên chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ tháng 11-2018 đến nay, gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Đến nay, chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản chung: Hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 03-01-2020, bị đơn là anh Đ cũng xác định vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhưng chưa đến mức phải ly hôn. Anh mong muốn tòa án hòa giải để vợ chồng được đoàn tụ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ tại địa phương nơi chị H và anh Đ cư trú, xác định: Hiện tại anh Đ vẫn cư trú tại Khu dân cư Phần Dững 2, phường Anh Dũng, quận D. Chị H và anh Đ xảy ra mâu thuẫn đã lâu, anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không hòa thuận được. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân nhau.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo phiên họp tiếp cận kiểm tra, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Đ đều vắng mặt nên không hòa giải được.

Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị ly hôn anh Đ. Về con chung, hai vợ chồng chưa có con chung, chị không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Cho chị H được ly hôn anh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Đỗ Thị Thu H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận D giải quyết ly hôn với anh Vũ Văn Đ cư trú tại phường Anh Dũng, quận D, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng

Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Vũ Văn Đ đã được Tòa án nhân dân quận D tổng Đ hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Đ vắng mặt, không đến Tòa án nên không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử và tổng Đ hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Đ vắng mặt và có đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thu H và anh Vũ Văn Đ xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định Luật hôn nhân và Gia đình. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Chị H và anh Đ xảy ra mâu thuẫn đã lâu, gia đình hai bên đã hòa giải, khuyên bảo nhiều lần nhưng không thành, mâu thuẫn giữa chị H và anh Đ ngày càng trầm trọng. Hiện tại, chị H và anh Đ đã sống ly thân, không còn quan tâm tới nhau. Nay chị H làm đơn ly hôn, anh Đ có ý kiến muốn hòa giải đoàn tụ tuy nhiên khi Tòa án thông báo hòa giải anh Đ đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được, anh Đ cũng không có biện pháp gì hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình: *"1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác"*. Căn cứ vào quy định của pháp luật và thực tế, có thể thấy hai bên đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được. Vì vậy, yêu cầu của chị H xin ly hôn anh Đ là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Hai vợ chồng không có con chung nên không phải xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Đỗ Thị Thu H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị Thu H và anh Vũ Văn Đ được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; các điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; các điều 28, 35, 39, 147, 207, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thu H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thu H được ly hôn anh Vũ Văn Đ.

2. Về án phí: Chị Đỗ Thị Thu H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0014271 ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận D, thành phố Hải Phòng. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị Thu H có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Văn Đ vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận D;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- TANDTP Hải Phòng;
- Chi cục THADS Quận D;
- UBND phường Anh Dũng (ĐKKH số 41/2015);
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng